TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST- DS	*D, ngày 30 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023. Về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Hồng P**, sinh năm 1946.

Địa chỉ: số 38, xóm 7, thôn 7, xã T, huyện D, Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Mai Khắc B**, sinh năm 1965.

Địa chỉ: 398/3 đường K, tổ dân phố 20, TT D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Mai Khắc B có trách nhiệm bồi thường cho ông Lê Hồng P số tiền 30.000.000đ (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định Thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Mai Khắc B còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí: Ông Lê Hồng P thỏa thuận chịu 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, ông Lê Hồng P, sinh năm 1946 là người cao tuổi theo điều 2 của Luật người cao tuổi nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng (02 bản);
- Viện kiểm sát huyện D (02 bản);
- Chi cục thi hành án dân sự huyện D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đ